|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH HÀ TĨNH**ĐOÀN GIÁM SÁT**Số: 334/BC-ĐGS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 7 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát chuyên đề về công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực**

**Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, giai đoạn 2014 - 2020**

*(Trình tại Kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa XVII)*

Thực hiện Quyết định số 71/QĐ-HĐND, ngày 03/02/2020 của Thường trực HĐND tỉnh thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về “*Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, giai đoạn 2014 - 2020”,* Đoàn giám sát đã xây dựng nội dung, chương trình gửi đến các đối tượng chịu sự giám sát và tổ chức làm việc trực tiếp với: 04 xã, phường: Xuân Phổ, Xuân Viên (huyện Nghi Xuân), xã Lâm Trung Thủy (huyện Đức Thọ), phường Kỳ Thịnh (Thị xã Kỳ Anh); 03 Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện (Nghi Xuân, huyện Đức Thọ, Thị xã Kỳ Anh) và UBND huyện Hương Khê; Sở Y tế và các cơ quan liên quan; các đơn vị, địa phương còn lại, Đoàn giám sát qua báo cáo.

Trên cơ sở kết quả giám sát và tổng hợp báo cáo, Đoàn giám sát thống nhất đánh giá kết quả như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Hà Tĩnh có 13 đơn vị hành chính cấp huyện, 216 đơn vị hành chính cấp xã và 1989 thôn, tổ dân phố với quy mô dân số hiện nay trên 1.200.000 người. Giai đoạn 2014 - 2020, với sự lãnh đạo, chỉ đạo vào cuộc của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân được cải thiện nhiều mặt; nhận thức và hành động của đại bộ phận nhân dân về chính sách DS -KHHGĐ đã có những chuyển biến tích cực; mô hình mỗi cặp vợ chồng có 2 con đã lan tỏa ngày càng rộng rãi; tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh bước đầu được khống chế; các mô hình, đề án về can thiệp cơ cấu dân số và nâng cao chất lượng dân số được tập trung triển khai thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác DS - KHHGĐ vẫn còn những hạn chế, yếu kém cần phải khắc phục như: một số địa phương, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác DS - KHHGĐ; công tác giảm sinh chưa hoàn thành, Hà Tĩnh là một trong những tỉnh có mức sinh cao của cả nước; tỷ suất sinh thô cao (đứng thứ 15/63 tỉnh thành trong cả nước); mất cân bằng giới tính diễn ra khá lớn (115,2 bé trai/100 bé gái); tình trạng vi phạm chính sách dân số, nhất là việc sinh con thứ 3 trở lên có chiều hướng gia tăng; chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ dân số cấp xã, cộng tác viên dân số ở thôn, tổ dân phố sau kiện toàn còn nhiều bất cập,..

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Về công tác quản lý nhà nước**

**1.1 Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện (Phụ lục 1)**

Công tác quản lý nhà nước về DS - KHHGĐ được triển khai khá đồng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn tổ chức thực hiện một cách phù hợp với tình hình thực tiễn trong từng giai đoạn cụ thể[[1]](#footnote-1)

Trên cơ sở nội dung các văn bản chỉ đạo, các sở, ngành liên quan và các địa phương đã kịp thời cụ thể hóa bằng Chỉ thị, Nghị quyết, các Quyết định, Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện[[2]](#footnote-2). Hàng năm, các chỉ tiêu về DS - KHHGĐ được các địa phương đưa vào Nghị quyết của cấp ủy Đảng và chương trình hoạt động của các cấp chính quyền và là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân. Việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được các địa phương thực hiện nghiêm túc[[3]](#footnote-3).

**1.2 Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật**

Công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến công tác DS - KHHGĐ được các cấp, các ngành chú trọng. Nội dung tuyên truyền có sự chuyển hướng kịp thời từ chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình sang chính sách dân số - phát triển theo tinh thần của Nghị quyết 21-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng. Nhiều hình thức tuyên truyền được lồng ghép triển khai có hiệu quả theo chủ đề truyền thông thường xuyên, truyền thông tăng cường, truyền thông trọng điểm; tuyên truyền trên hệ thống Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Hà Tĩnh, các phương tiện thông tin đại chúng và thông qua nội dung Hội nghị, hội thảo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ,..

Với sự linh hoạt trong công tác truyền thông, nhận thức của người dân về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình có sự chuyển biến rõ nét, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng về mô hình gia đình chỉ sinh 2 con, sự ủng hộ về việc lựa chọn, thực hiện các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và các hoạt động nâng cao chất lượng dân số như tư vấn tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe người cao tuổi,...

**1.3. Tổ chức bộ máy (Phụ lục 2)**

Tổ chức bộ máy làm công tác DS - KHHGĐ trong giai đoạn 2014 - 2020 có nhiều biến động, song các chính sách hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ luôn được quan tâm bố trí kịp thời, đảm bảo theo các quy định tại Nghị quyết 78/NQ-HĐND, Nghị quyết 165/2015/NQ-HĐND, Nghị quyết 129/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết 156/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh[[4]](#footnote-4).

Toàn tỉnh hiện có 01 Chi cục cấp tỉnh, 13 trung tâm cấp huyện với 291 cán bộ, viên chức công tác trong lĩnh vực dân số - kế hoạch gia đình[[5]](#footnote-5). Năm 2019, thực hiện Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Trạm y tế xã đã bố trí người làm việc thực hiện nhiệm vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định. Hiện số viên chức phụ trách công tác DS-KHHGĐ xã là 263 người, trong đó có 215 cán bộ, viên chức thuộc chuyên ngành Y khoa chiếm tỷ lệ 81,7%, số cán bộ đào tạo từ chuyên ngành khác là 45 người, tỷ lệ 17,1%; số cộng tác viên dân số là 2589 người/2409 địa bàn dân số/1989 thôn, tổ dân phố, trong đó số cộng tác viên kiêm nhiệm y tế thôn là 1470 người chiếm tỷ lệ 56,8%, số kiêm nhiệm khác 825 người chiếm tỷ lệ 31,9%, số cán bộ không kiêm nhiệm 294, chiếm tỷ lệ 11,4%.

Năm 2020, tiếp tục thực hiện kiện toàn đối với bộ máy dân số cấp huyện, hiện các địa phương đã hoàn thành việc sáp nhập, thành lập Trung tâm Y tế huyện. Theo đánh giá chung, việc sáp nhập tổ chức bộ máy giữa các đơn vị là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, bước đầu có nhiều thuận lợi cho các địa phương trong tổ chức các hoạt động truyền thông, chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Sau khi kiện toàn tổ chức bộ máy, ngành y tế đã kịp thời tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách và cộng tác viên dân số nhằm đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ.

**1.4. Đầu tư kinh phí (Phụ lục 3)**

Nhìn chung, kinh phí bố trí cho công tác DS - KHHGĐ từng bước được quan tâm. Hàng năm, ngân sách cấp tỉnh bố trí đủ và vượt chỉ tiêu giao, trong đó có xét đến yếu tố vùng miền theo tinh thần của Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND[[6]](#footnote-6). Tính chung cả giai đoạn 2014 - 2019, ngân sách tỉnh bố trí cho công tác DS - KHHGĐ là 131.010 triệu đồng, bình quân mỗi năm, kinh phí bố trí đã vượt chỉ tiêu giao tối thiểu 0,1% tổng chi ngân sách thường xuyên.

Đối với chính quyền cấp huyện và cấp xã, kinh phí bố trí cho hoạt động dân số - kế hoạch hóa gia đình được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, trong đó ưu tiên các hoạt động truyền thông dân số, hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản,kế hoạch hóa gia đình. Một số đơn vị như thị xã Kỳ Anh, hỗ trợ kinh phí cho cán bộ dân số xã và cộng tác viên dân số bình quân mỗi năm trên 60 triệu đồng; huyện Nghi Xuân hỗ trợ các hoạt động dân số và tuyên truyền, bình quân mỗi năm gần 100 triệu đồng; huyện Đức Thọ bố trí kinh phí đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND đề ra.

**1.5. Công tác thanh tra, kiểm tra**

Công tác thanh tra, kiểm tra về DS - KHHGĐ được duy trì khá thường xuyên. Qua giám sát, các địa phương đã xây dựng kế hoạch định kỳ 6 tháng, cuối năm hoặc đột xuất thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo các đề án, việc triển khai thực hiện các mô hình dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại các cơ sở y tế; việc bố trí kinh phí bảo đảm các hoạt động theo Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND. Từ năm 2017 đến nay, sở Y tế và các địa phương đã tổ chức thanh tra trên 40 cơ sở y tế ngoài công lập về việc thực hiện các quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; qua thanh tra đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý những sai phạm trong siêu âm, chẩn đoán, tiết lộ, cung cấp thông tin về giới tính thai nhi. Một số địa phương triển khai thực hiện khá tốt công tác thanh tra, kiểm tra như thị xã Kỳ Anh, huyện Đức Thọ,…

**1.6. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành**

Công tác phối hợp quản lý về DS - KHHGĐ được các ngành, các cấp quan tâm. Hàng năm, ngành y tế đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức ký kết chương trình phối hợp với Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã. Nhìn chung, nội dung phối hợp được thực hiện lồng ghép trong chương trình công tác của các địa phương, đơn vị.

**2. Về kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể**

**2.1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu (Phụ lục 4a, 4b, 4c)**

*Về dịch vụ kế hoạch hóa gia đình*

Dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản giai đoạn 2014 - 2019 đạt được những kết quả khá tích cực. Mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản tiếp tục được kiện toàn theo phân tuyến kỹ thuật, đảm bảo cung cấp các dịch vụ ở tất cả các tuyến, đặc biệt tuyến xã. Đến nay, cơ bản các trạm y tế xã được trang bị phương tiện kỹ thuật làm dịch vụ chăm sóc sức khỏe - kế hoạch hóa gia đình. Các loại hình dịch vụ kế hoạch hóa gia đình khá đa dạng, giúp người dân tiếp cận thuận tiện và phù hợp theo nhu cầu. Tỷ lệ thực hiện các biện pháp tránh thai trong nhiều năm tăng cao và vượt chỉ tiêu của ngành đề ra, từ 98,55% (2014) lên 100,17% (2015) và 106,69% (2016).

Một số địa phương, kết quả đạt và vượt so với chỉ tiêu đề ra như huyện Nghi Xuân năm 2018 đạt 118%, thị xã Kỳ Anh đạt 113% năm 2018 và 102% năm 2019,...

*Về mức sinh và tỷ số giới tính khi sinh*

Từ năm 2014 đến nay, tỷ số về mức sinh và giới tính khi sinh trong toàn tỉnh có sự chuyển biến. Trong 5 năm, tỷ suất sinh thô giảm được 0,66%o, năm 2014 tỷ lệ là 15,56%o đến năm 2019 giảm về 14,88%o. Tổng tỷ suất sinh sau 5 năm giảm được 0,22 con/bà mẹ, từ 3,12 con/bà mẹ (năm 2014) giảm 2,9 con/bà mẹ (năm 2019). Tỷ số giới tính (bé trai/100 bé gái) năm 2014 là 112,36/100 bé gái đến năm 2019 giảm còn 109,23/100 bé gái[[7]](#footnote-7).

Chỉ tiêu về mức sinh tại một số địa phương đạt so với chỉ tiêu giao tại Nghị quyết 78/2013/NQ - HĐND tỉnh đề ra, như huyện Đức Thọ năm 2019 tỷ suất sinh thô là 11,8%o, tỷ số giới tính khi sinh là 105 bé trai/100 bé gái; số con trung bình/bà mẹ là 2,1 con/bà mẹ; huyện Hương Khê, tỷ số giới tính năm 2019 là 103/100 bé gái.

*Về các chỉ tiêu nâng cao chất lượng dân số*

Trong thời gian qua, chất lượng dân số tỉnh ta có sự cải thiện, người dân quan tâm và tiếp cận sớm với các hoạt động tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, hoạt động tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh trước sinh và sơ sinh. Những năm gần đây, tỷ lệ bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh ngày càng tăng, năm 2014 là 12,33%, đến năm 2019 lên 31,27%. Tỷ lệ trẻ được xét nghiệm mẫu máu gót chân sàng lọc sơ sinh, tầm soát bệnh bẩm sinh tăng rõ rệt, năm 2014 là 7,07% nhưng đến năm 2019 là 29,78%; một số địa phương triển khai thực hiện tốt sàng lọc trước sinh.[[8]](#footnote-8)

Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi giảm, trong những năm 2014, 2015, 2016 có tỷ lệ trên 20%, từ năm 2016 đến nay, tỷ lệ dao động hơn 14%. Các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi được quan tâm, lồng ghép tổ chức định kỳ theo các chương trình, đề án.

**2.2. Kết quả thực hiện các đề án, mô hình**

Việc triển khai thực hiện các đề án về DS - KHHGĐ được các ngành, các cấp quan tâm. Kế hoạch thực hiện các Đề án được Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chi tiết, cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, cũng như tiến độ thực hiện trong từng giai đoạn. Hiện toàn tỉnh đang triển khai thực hiện 06 đề án, mô hình[[9]](#footnote-9) và được tổ chức khá đồng đều tại các xã, phường, thị trấn. Một số đề án được triển khai tại 216/216 xã, phường, thị trấn như Đề án “Sàng lọc trước sinh và sơ sinh”, đề án “Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh”; các đề án còn lại được lựa chọn thực hiện tại một số địa phương như đề án “Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên” được triển khai tại 64 xã, phường, thị trấn của 13 huyện, thị xã, thành phố; đề án Kiểm soát dân số vùng biển, ven biển và hải đảo giai đoạn 2009 - 2020 triển khai tại 45 xã thuộc 06 huyện, thị xã Nghi Xuân, Thạch Hà, Lộc Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh và Thị xã Kỳ Anh,...

Nhìn chung, kết quả thực hiện các đề án đã góp phần thực hiện các chỉ tiêu về nâng cao chất lượng dân số. Tỷ lệ thanh niên được tư vấn kiến thức, kỹ năng về kế hoạch hóa gia đình, kiến thức sinh sản tiền hôn nhân tăng cao. Các địa phương duy trì khá tốt các hoạt động khám sàng lọc bệnh tật cho trẻ trước sinh, sơ sinh, qua đó đã sớm phát hiện một số trường hợp dị tật ở trẻ sơ sinh như hội chứng Down, thiếu men G6PD góp phần giảm thiểu trẻ em bị dị tật bẩm sinh. Hoạt động chăm sóc người cao tuổi được quan tâm và một số địa phương đã huy động khá tốt nguồn xã hội hóa cho hoạt động người cao tuổi như thị xã Kỳ Anh,..

**III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

*Công tác quản lý dân số - kế hoạch hóa gia đình có lúc, có nơi còn buông lỏng,* tại các địa phương đoàn đến giám sát[[10]](#footnote-10), thực hiện việc chuyển giao, tiếp nhận nhiệm vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình của Chức danh dân số - kế hoạch hóa gia đình do người hoạt động không chuyên trách cấp xã đảm nhiệm từ Ủy ban nhân dân xã sang Trạm Y tế xã nhưng công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân xã và Trạm Y tế xã còn thiếu chặt chẽ nên việc triển khai một số hoạt động còn khó khăn, không đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Tại một số xã sau sáp nhập, mặc dù đã hợp nhất về tên gọi, địa giới hành chính nhưng các trạm y tế chưa đưa về một đầu mối hoạt động, đang sử dụng con dấu cũ[[11]](#footnote-11), số liệu về DS - KHHGĐ chưa được tổng hợp đưa về một đầu mối.

Việc thu thập, thống kê số liệu quản lý về công tác DS - KHHGĐ tại một số xã, phường còn khó khăn do khả năng tổng hợp của cộng tác viên dân số còn hạn chế, địa bàn dân cư dàn trải, một số địa phương có nhân khẩu đông, tỷ lệ đồng bào Thiên chúa giáo khá cao, dân số biến động nhiều bởi tình hình nhập cư, di cư như phường Kỳ Thịnh (thị xã Kỳ Anh), xã Xuân Viên (huyện Nghi Xuân),…

Việc nâng cao chất lượng dân số chưa được các ngành, các cấp quan tâm đúng mức, sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp Trung ương về công tác dân số trong tình hình mới; Chương trình hành động 955 - CTr/TU ngày 16/3/2018 và Kế hoạch 184/KH-UBND ngày 05/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh[[12]](#footnote-12), với tinh thần “Tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách dân số từ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình sang Dân số và Phát triển, công tác dân số phải chú trọng toàn diện các mặt quy mô, cơ cấu, phân bố, đặc biệt là chất lượng dân số” song việc chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe người cao tuổi, khám sàng lọc các bệnh tật bẩm sinh ở trẻ sơ sinh chủ yếu đang lồng ghép triển khai theo các chương trình, đề án. Toàn tỉnh hiện chưa xây dựng được mô hình chăm sóc sức khỏe toàn diện theo các nhóm đối tượng.

*Công tác bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ hiệu quả chưa cao,* sau khi kiện toàn tổ chức bộ máy, ngành y tế đã kịp thời tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ và cộng tác viên dân số, song hầu hết đội ngũ cán bộ mới tiếp cận với công việc nên khả năng nắm bắt, triển khai thực hiện nhiệm vụ còn yếu; chất lượng tham mưu, xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động và khả năng tuyên truyền, tổng hợp, cập nhật số liệu còn hạn chế. Bên cạnh đó, ngành y tế chưa kịp thời đánh giá kỹ năng, nghiệp vụ cũng như khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của đội ngũ cán bộ nên chậm xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng phù hợp theo nhóm đối tượng.

*Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác dân số còn hạn chế,* hiệu quả chưa cao, dẫn đến một số địa phương cán bộ phụ trách cũng như các cộng tác viên và đối tượng thụ hưởng chưa nắm chắc nội dung các chính sách. Phương pháp tuyên truyền còn dàn trải, có nơi, có lúc chưa phù hợp theo nhóm đối tượng và vùng dân cư, chưa tập trung nhiều vào các nội dung tuyên truyền nâng cao chất lượng dân số như tầm soát, chẩn đoán và điều trị bệnh tật trước sinh và sơ sinh ở trẻ. Nội dung tuyên truyền chưa có sự điều chỉnh phù hợp, sau khi UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 77/2014/QĐ- UBND ngày 12/11/2014 thì tỷ lệ gia đình sinh con thứ 3 tăng trở lại trong những năm gần đây[[13]](#footnote-13). Tư tưởng, nhận thức của một bộ phận người dân về DS - KHHGĐ chuyển biến chậm, còn ảnh hưởng bởi tập quán nhiều con, trọng nam hơn nữ, nhất là đối với người dân vùng biển, vùng đồng bào tôn giáo.

Tại một số địa bàn như Nghi Xuân, Hương Khê, thị xã Kỳ Anh,.. tình hình di cư, nhập cư biến động thường xuyên nhưng quản lý chưa chặt chẽ, khoa học; khó khăn trong việc cung cấp, hỗ trợ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tiền hôn và thực hiện các giải pháp thích ứng với xu hướng già hóa dân số hiện nay.

*Tổ chức bộ máy làm công tác dân số đang còn bất cập,**thường xuyên**thay đổi, biến động*nên một bộ phận đội ngũ cán bộ dân số, nhất là ở cấp xã, năng lực còn hạn chế, chưa nắm bắt được các cơ chế, chính sách về dân số; chưa thực sự tâm huyết, tận tuỵ và trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

Hoạt động của đội ngũ cộng tác viên tại các địa bàn thôn xóm hoạt động chưa hiệu quả. Với trên 50% số cộng tác viên mới thay thế, tuy đã tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhưng khả năng tiếp cận công việc còn khó khăn, khả năng tổng hợp, thu thập số liệu chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Cùng với kinh phí hỗ trợ cho cộng tác viên bị cắt giảm so với những năm trước đây[[14]](#footnote-14) nên công tác điều hành, tổ chức thực hiện các hoạt động tại các thôn, xóm, tổ dân phố còn khó khăn.

*Kinh phí bố trí cho công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình cấp huyện và cấp xã* chưa đảm bảo tối thiểu 0,1% tỷ lệ chi ngân sách thường xuyên theo quy định tại Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân. Một số xã, thị trấn hoạt động dân số chưa đưa vào danh mục chi ngân sách của địa phương[[15]](#footnote-15), nên việc bố trí kinh phí tổ chức các hoạt động về dân số - kế hoạch hóa gia đình còn khó khăn. Đa số các địa phương chưa bố trí đủ theo định mức Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND. Việc tham mưu dự toán cho các cấp ngân sách còn khó khăn, kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số hàng năm cho các địa phương, đơn vị chậm được xây dựng.

Hầu hết các địa phương chưa có các giải pháp huy động nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ cho các hoạt động DS - KHHGĐ.

*Công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình hiệu quả chưa cao,* nội dung thanh tra, kiểm tra chưa tập trung vào việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, các đề án, dự án, mô hình, về quy mô, cơ cấu dân số, chất lượng dân số; theo đó một số chỉ tiêu về kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe chưa có sự điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương như việc giao tỷ lệ trẻ được xét nghiệm mẫu máu gót chân sàng lọc sơ sinh hàng năm[[16]](#footnote-16),.. Tình trạng khám, siêu âm để biết giới tính thai nhi đang diễn ra công khai, thậm chí còn được hỗ trợ bởi nhiều công nghệ hiện đại nhưng khó xử lý vi phạm theo quy định tại Nghị định 176/2013/NĐ-CP, ngày 14/11/2013 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ chuyên trách dân số và cộng tác viên dân số chưa được quan tâm, chưa đánh giá kịp thời kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế để có các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

*Mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác quản lý nhà nước về dân số - kế hoạch hóa gia đình có nơi, có lúc còn chồng chéo,*hầu hết chính quyền cấp xã còn lúng túng trong công tác quản lý, điều hành công tác dân số, chưa có cơ chế phối hợp cụ thể giữa các cơ quan,ban, ngành địa phương. Một số hoạt động hiệu quả chưa cao do sự trùng lặp về nội dung và hình thức tổ chức.

*Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về kế hoạch hóa gia đình còn thiếu tính bền vững*, giai đoạn 2014 - 2020, tỷ lệ số cặp vợ chồng mới áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại bình quân trong toàn tỉnh giảm rõ rệt trong những năm gần đây, tỷ lệ áp dụng các biện pháp tránh thai không đạt so với chỉ tiêu của ngành y tế giao[[17]](#footnote-17).

*Việc thực hiện các chỉ tiêu về mức sinh còn gặp nhiều khó khăn,*kết quả thực hiện chưa đạt với chỉ tiêu giao tại Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND. Hàng năm, ngành Y tế đã cụ thể hóa bằng việc xây dựng kế hoạch hoạt động, trong đó giao chỉ tiêu cụ thể và bố trí kinh phí thực hiện theo từng nhóm nhiêm vụ, song đến nay, cơ bản 3/3 chỉ tiêu không hoàn thành.

Theo báo cáo của Sở Y tế tỷ suất sinh thô sau 5 năm chỉ giảm được 0,66%o (15,56%o năm 2014, năm 2019 là 14,88%o), so với chỉ tiêu tại Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND đề ra là 12,50%o vào năm 2020. Tỷ lệ sinh con/bà mẹ còn cao và khó đạt được mức sinh thay thế; sau 5 năm tổ chức thực hiện, chỉ giảm được 0,22 con/bà mẹ (3,12 con năm 2014 và 2,9 con vào năm 2019), trong khi chỉ tiêu Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND đề ra 2,1 con/bà mẹ vào năm 2020. Tỷ số giới tính giảm chậm, sau 5 năm chỉ giảm được 3,13 (năm 2014 là 112,35/100 bé trai, năm 2019 là 109,23/100 bé trai), tuy đạt chỉ tiêu Chiến lược Dân số và sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 (115/100 bé trai vào năm 2020) nhưng chưa đạt chỉ tiêu giao tại Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND (105/100 bé trai vào năm 2020). Tại một số địa phương đoàn đến giám sát, tỷ số giới tính khi sinh còn cao và có sự chênh lệch rõ nét giữa các vùng. Năm 2019, tỷ lệ bé trai/100 bé gái tại xã Xuân Viên (huyện Nghi Xuân) là 156,52/100, tại xã Xuân Phổ (huyện Nghi Xuân) là 130/100[[18]](#footnote-18),... Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên tăng nhanh trong những năm gần đây, như huyện Nghi xuân tỷ lệ sinh con thứ 3 năm 2018 là 23,96 năm 2019 đến 29,84%.

Việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu nâng cao chất lượng dân số tại các xã vùng biên giới còn hạn chế; các chỉ tiêu về sức khỏe sinh sản, sức khỏe sơ sinh, chăm sóc sức khỏe tiền hôn nhân đối với thanh niên, chăm sóc người cao tuổi chưa được đánh giá, báo cáo chi tiết.

Các chỉ tiêu về chất lượng dân số đang ở mức thấp, trong 3 chỉ tiêu ngành y tế đề ra thì có 2/3 chỉ tiêu không hoàn thành, cụ thể: tỷ lệ trẻ được xét nghiệm mẫu máu gót chân sàng lọc sơ sinh năm 2019 mới đạt 29,78% và khó đạt chỉ tiêu giao vào năm 2020 là 45% theo Nghị quyết 95/NQ-HĐND (theo ước tính của ngành Y tế, năm 2020 sẽ là 36,88%). Tỷ lệ người cao tuổi được tổ chức khám sức khỏe hàng năm đang ở mức thấp và bắt đầu thực hiện từ năm 2018 với tỷ lệ giao là 45%; năm 2019, sở Y tế tiếp tục giao chỉ tiêu “Tăng thêm tỷ lệ người cao tuổi khám được khám sức khỏe định kỳ 10%”, tuy nhiên, kết quả thực tế chỉ đạt 26,18%.

Hầu hết các địa phương đoàn đến giám sát, các chỉ tiêu về chất lượng dân số đang ở mức thấp; tỷ lệ trẻ sơ sinh được khám sàng lọc đạt thấp, chuyển biến chậm[[19]](#footnote-19).

*Việc thực hiện các chương trình, đề án hiệu quả chưa cao,* công tác tổng kết, đánh giá hoạt động của mô hình, đề án chưa được quan tâm, thiếu kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện. Kết quả hoạt động của một số đề án còn hạn chế, chưa đạt mục tiêu đề ra. Đề án “Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh” được triển khai tại 216/216 xã, phường, thị trấn với mục tiêu đề ra là khống chế có hiệu quả tốc độ tăng giới tính khi sinh, tiến tới đưa giới tính khi sinh trở lại mức cân bằng tự nhiên, tuy nhiên trong những năm gần đây tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh khó được kiểm soát và có chiều hướng tăng cao. Đề án “Sàng lọc trước sinh và sơ sinh” tiếp tục được triển khai tại 216/216 xã, phường, thị trấn, tuy nhiên tỷ lệ phụ nữ mang thai khám sàng lọc trước sinh và trẻ được sàng lọc sau sinh còn thấp, nhất là đối với vùng nông thôn, vùng núi, vùng khó khăn. Việc triển khai thực hiện “Mô hình thí điểm chính sách kiểm soát dân số khu vực biên giới” chưa được các địa phương báo cáo, đánh giá kết quả đạt được cũng như những tồn tại hạn chế.

**II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**1. Đối với Quốc hội**

Đề nghị Quốc hội xem xét ban hành Luật Dân số, tạo cơ sở pháp lý giải quyết toàn diện về công tác dân số nhằm khắc phục những tồn tại hạn chế, bất cập hiện nay và đáp ứng với yêu cầu công tác dân số trong tình hình mới.

**2. Đối với UBND tỉnh**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực DS - KHHGĐ trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; tập trung thực hiện song song hai mục tiêu: Nỗ lực giảm sinh và nâng cao chất lượng dân số.

- Chỉ đạo các ngành chức năng và địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ và các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của công tác dân số trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Chú trọng các hoạt động truyền thông có hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, ưu tiên vùng đông dân, vùng có mức sinh cao, vùng khó khăn.

- Chỉ đạo các xã, phường sau sáp nhập địa giới hành chính cần kịp thời khắc phục các những hạn chế, tồn tại trong tổ chức thực hiện để sớm đảm bảo tính thống nhất trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, trong đó có công tác quản lý về DS-KHHGĐ.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện mô hình chính sách kiểm soát dân số khu vực biên giới tại 3 huyện Hương Khê, Hương Sơn, Vũ Quang.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và trong cả giai đoạn để triển khai thực hiện Chương trình “Bảo vệ và phát triển các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 499/QĐ-TTgcủa Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện chính sách đảm bảo duy trì và phát triển dân tộc thiểu số, đặc biệt là dân tộc Chứt.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; tuyển chọn, bố trí đội ngũ cán bộ, viên chức có năng lực, trình độ chuyên môn, tâm huyết hoạt động trong lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo các cấp trong thực hiện công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình.

**3. Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị liên quan**

*Đối với Sở Y tế*

**-** Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết mới để kịp thời thay thế Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2014 -2020.

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống thanh tra chuyên ngành dân số trong tình hình mới. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm chính sách, pháp luật về dân số.

- Chủ trì phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án, mô hình về dân số - kế hoạch hóa gia đình; cung cấp kịp thời, đầy đủ, thuận tiện các dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình ở các tuyến, ưu tiên tuyến xã, xã thuộc vùng khó khăn; quan tâm phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ về dân số, nhất là mạng lưới cung cấp dịch vụ tầm soát, chẩn đoán bệnh tật trước sinh; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh ở trẻ sơ sinh, mạng lưới chăm sóc người cao tuổi,..

- Tập trung cao công tác chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ về dân số - kế hoạch hóa gia đình.

*Đối với Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và đơn vị liên quan*

- Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn, hàng năm và các chương trình, đề án về DS-KHHGĐ. Quan tâm việc thực hiện ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực DS-KHHGĐ.

- Tăng cường vai trò hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện các chính sách, kế hoạch, chương trình về DS-KHHGĐ.

- Theo dõi, quản lý biến động tăng, giảm dân số từ đó đề xuất các giải pháp thực hiện nhằm điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ phát triển dân số trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện và hỗ trợ hoạt động của các tổ chức thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực DS-KHHGĐ.

- Tham mưu xây dựng các sản phẩm truyền thông; xây dựng các mô hình nâng cao chất lượng dân số, mô hình chăm sóc sức khỏe toàn diện cho tất cả các nhóm đối tượng; quan tâm các mô hình nâng cao chất lượng dân số cho các dân tộc thiểu số, đặc biệt là dân tộc Chứt.

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp theo nhu cầu của đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân số các cấp và cộng tác viên dân số thôn, xóm nhằm thực hiện tốt chức năng tham mưu, năng lực quản lý, điều hành các chương trình, đề án.

- Trạm Y tế xã phối hợp với các ngành, các cấp, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; cung cấp các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thuận tiện, an toàn, hiệu quả. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, bố trí viên chức ở trạm y tế làm công tác dân số phù hợp, đảm bảo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

**4. Đối với chính quyền địa phương các cấp**

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về việc triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

- Lồng ghép các mục tiêu dân số vào nội dung quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội địa phương và đưa công tác dân số vào nội dung trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị và tổ chức đoàn thể, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy chính quyền và quản lý chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân số.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo trong thực hiện công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực dân số. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về dân số - kế hoạch hóa gia đình tại địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn lựa chọn, bố trí cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố đảm bảo tiêu chuẩn, có tính ổn định lâu dài, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Trên đây là Báo cáo Kết quả giám sát chuyên đề của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, giai đoạn 2014 - 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
|  *Nơi nhận:*- Thường trực HĐND tỉnh;- UBND tỉnh;- Thành viên Đoàn giám sát; - Các đại biểu HĐND tỉnh;- Sở Y tế, Chi cục DS-KHHGĐ;- UBND các huyện, thành phố, thị xã;-Các đơn vị đến giám sát*;*- Lưu: VT, HĐ6.  | **TM. ĐOÀN GIÁM SÁT****TRƯỞNG ĐOÀN** **TRƯỞNG BAN VH-XH** **Nguyễn Thị Nguyệt** |

1. Nghị quyết số 78/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2014 - 2020”, Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 05/3/2014 về triển khai thực hiện Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND; Nghị quyết 95/2015/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2020; Quyết định số 46/2015/QĐ-UBND, ngày 18/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tạm thời một số chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn Hà Tĩnh; Kế hoạch số 184/KH-UBND, ngày 05/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính Phủ và Chương trình hành động số 855-CTr/TU ngày 16/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới,.. [↑](#footnote-ref-1)
2. Từ năm 2014 - 2020, Sở Y tế đã tham mưu 16 văn bản các loại, bao gồm các văn bản tham mưu cho UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành; Thị xã Kỳ Anh: 17 văn bản, Đức Thọ: 08 văn bản, Nghi Xuân trên 20 văn bản,… [↑](#footnote-ref-2)
3. Năm 2016, huyện Nghi Xuân tổ chức đánh giá sơ kết thực hiện Nghị quyết số 78/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; Năm 2020, Sở Y tế và các huyện, thành phố, thị xã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐND [↑](#footnote-ref-3)
4. Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

- Nghị quyết số 156/2019/NQ-HDND ngày 17/07/2019 về Quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường; chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố; [↑](#footnote-ref-4)
5. Số cán bộ thuộc cấp tỉnh có 15 người, cấp huyện 60 người và cấp xã 216 người [↑](#footnote-ref-5)
6. Hàng năm giao chỉ tiêu, bố trí tối thiểu 0,1% tổng chi ngân sách thường xuyên của cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã cho công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình và hỗ trợ cho công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình đối với vùng đông dân, có mức sinh cao, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng biển và vùng có đông đồng bào công giáo. [↑](#footnote-ref-6)
7. Toàn tỉnh, năm 2014 tỷ lệ đạt 112,36%, năm 2015 là 111,29%, năm 2016, 2017 duy trì trên 112%, năm 2018 là 107,79% và năm 2019 là 109,23%; [↑](#footnote-ref-7)
8. Huyện Đức Thọ: năm 2015, 2016 chỉ có 45 trẻ được sàng lọc sơ sinh nhưng đến năm 2018, 2019 đã có trên 600 trẻ, đạt tỷ lệ trên 50% và vượt chỉ tiêu giao theo Nghị quyết 95/NQ-HĐND về Chương trình mục tiêu y tế (chỉ tiêu giao vào năm 2020 là 45%). [↑](#footnote-ref-8)
9. Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; Sàng lọc trước sinh và sơ sinh; Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGĐ cho vị thành niên, thanh niên; Kiểm soát dân số vùng biển, ven biển và hải đảo giai đoạn 2009 - 2020 (triển khai tại 45 xã thuộc 06 huyện, thị xã Nghi Xuân, Thạch Hà, Lộc Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh và Thị xã Kỳ Anh), Đề án chăm sóc người cao tuổi,.. [↑](#footnote-ref-9)
10. Xã Xuân Viên, Xuân Phổ (Nghi Xuân), phường Kỳ Thịnh (thị xã Kỳ Anh),.. [↑](#footnote-ref-10)
11. Tại một số xã sáp nhập trên địa bàn huyện Đức Thọ, trạm y tế xã đang sử dụng con dấu trước sáp nhập nên thủ tục hành chính chưa thống nhất giữa tên địa phương với tên tổ chức, đơn vị trên địa bàn. [↑](#footnote-ref-11)
12. Về triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW [↑](#footnote-ref-12)
13. Theo số liệu tại Báo cáo số 735/BC-SYT của Sở Y tế, số cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3: Năm 2014: 446 cặp; năm 2015: 461 cặp; năm 2016: 400 cặp; năm 2017: 400 cặp; năm 2018: 581 cặp; năm 2019: 562 cặp [↑](#footnote-ref-13)
14. Năm 2014 đến năm 2015, cộng tác viên thôn xóm, khối phố được hưởng phụ cấp 0,1 mức lương cơ bản theo Nghị quyết 78/2013/NQ-HĐ, sau áp dụng thực hiện theo Nghị quyết 165/2015/NQ-HĐND, mức hỗ trợ thực hiện theo khoán chi phụ cấp đối với hoạt động không chuyên trách và năm 2019 thực hiện Nghị quyết số 156/2019/NQ-HĐND Quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố [↑](#footnote-ref-14)
15. Theo đánh giá tại Báo cáo số 57/BC-UBND của huyện Hương Sơn [↑](#footnote-ref-15)
16. Năm 2019, Sở Y tế giao tỷ lệ trẻ em mới sinh được sàng lọc sơ sinh là 58% nhưng tỷ lệ toàn tỉnh chỉ đạt 29,78%; Năm 2020, tiếp tục giao tỷ lệ đạt 75% trẻ mới sinh được sàng lọc sơ sinh. [↑](#footnote-ref-16)
17. năm 2018, chỉ đạt 94,57% và năm 2019 tiếp tục giảm, chỉ đạt 84,15%. Một số địa phương tỷ lệ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại so với chỉ tiêu giao còn thấp như huyện Đức Thọ năm 2016, 2017 chỉ đạt 70%; năm 2018 đạt 64%, năm 2019 là 77% [↑](#footnote-ref-17)
18. Tỷ lệ giới tính khi sinh bình quân năm 2019 của huyện Nghi Xuân là 110,97/100 [↑](#footnote-ref-18)
19. huyện Nghi Xuân, tỷ lệ các năm chỉ đạt dưới 16%, một số năm tỷ lệ đạt thấp như năm 2019 chỉ đạt 6,8%, năm 2017 là 8,34%. [↑](#footnote-ref-19)